

Bản án số: 66/2023/HSST
Ngày: 18/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lã Văn Luật

Ông Nguyễn Văn Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến tại điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 67/2023/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Nông Văn C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/3/1996 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKTT: xóm 09, xã V, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi tạm trú: tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; Con ông: Đinh Xuân T - sinh năm 1954; Con bà: Nông Thị C - sinh năm 1959 (Cùng trú tại: xóm 09, xã V, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ: Lê Thị V (trú tại: thị trấn X, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng); có 01 con sinh năm 2019;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ 20/12/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Phạm Văn H;

Trú tại: Tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Lã Văn K

Trú tại: Bản Lò, xã Q, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

2. Phạm Duy K

Trú tại: Tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00^h50' ngày 20/12/2022, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, phát hiện xe ô tô taxi màu trắng biển kiểm soát 11A - 077.08 do Phạm Duy K (*Sinh năm 1998; Trú tại: Tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) điều khiển có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trên xe ô tô có Nông Văn C (*Sinh năm 1996; HKTT: xóm 09, xã V, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi tạm trú: tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) thu giữ trên tay trái của Chung: 01 (*một*) gói nilon trong suốt bên trong có chứa 04 (*bốn*) viên nén màu hồng, kích thước mỗi viên 01cm x 0,5cm có khối lượng là 1,68g (*Một phẩy sáu tám gam*) và 02 (*hai*) gói nhỏ nilon màu trắng bên trong mỗi gói có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 1,41g (*Một phẩy bốn một gam*); 01 (*một*) điện thoại di động màu xám mặt sau có chữ iPhone có số IMEI: 355786070348854; 29 (*hai mươi chín*) tờ tiền có số 100 và chữ nước ngoài. Thu giữ của Phạm Duy K 01 (*một*) xe ô tô màu trắng nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 11A - 077.80.

Hồi 02^h10' cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn C tại tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện và thu giữ:

- 01 (*một*) túi nilon màu trắng bên trong chứa 16 (*mười sáu*) viên nén màu tím, 13 (*mười ba*) viên nén màu hồng và 03 (*ba*) nửa viên nén màu hồng được thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của C có khối lượng là 12,85g (*Mười hai phẩy tám năm gam*).

- 01 (*một*) túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của C có khối lượng là 14,63g (*Mười bốn phẩy sáu ba gam*).

- 01 (*một*) cân điện tử màu bạc thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của Chung.

Ngày 20/12/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 11 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 18 ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Viên nén màu hồng và viên nén màu tím bên*

trong các phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA và Chất tinh thể màu trắng bên trong các phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine .

Quá trình điều tra xác định: Ngày 08/12/2022, Nông Văn C đi xe khách từ thành phố Cao Bằng đến thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh chơi và tìm việc làm. Trong lúc ngồi uống nước tại quán ở khu vực bờ hồ thuộc phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì có một người đàn ông không quen biết chủ động bắt chuyện và hỏi C "có mua ma túy tổng hợp không?" C hỏi "bao nhiêu tiền một viên". Người đàn ông trả lời "mỗi viên 500.000đ". C đồng ý và đưa 2.000.000đ (hai triệu đồng), người đàn ông đưa cho C 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa 04 (bốn) viên ma túy tổng hợp màu xanh. Đến khoảng 20^h cùng ngày, C đi xe ô tô khách từ Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh về chỗ ở tại tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng và cất gói ma túy vào túi đằng trước bên trái chiếc áo khoác treo trong phòng ngủ.

Đến khoảng 19^h ngày 10/12/2022, C mặc áo khoác có chứa 04 (bốn) viên ma túy đi vào thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để giải quyết công việc. Khoảng 22^h cùng ngày, C gặp người quen là Lã Văn K (Sinh năm 1989; Trú tại: Bản Lò, xã Q, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) tại quán phở, K hỏi C "Có biết chỗ bán ma túy tổng hợp không?"; C đã bán cho K 03 (ba) viên ma túy tổng hợp với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), 01 (một) viên ma túy còn lại C chưa kịp sử dụng thì bị rơi.

Đến ngày 18/12/2022, Nông Văn C tiếp tục đi xe ô tô khách từ thành phố Cao Bằng đến thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tìm thuê nhà ở và bán hàng. Trong lúc ngồi uống nước tại quán ở khu vực bờ hồ thuộc phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Chung chủ động hỏi một người đàn ông không quen biết đang ngồi uống nước tại bàn bên cạnh: "có ma túy tổng hợp và Ketamine bán không". Người đàn ông hỏi "mua bao nhiêu tiền". C trả lời "lấy cho 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)". Người đàn ông đó nhận tiền và sau khoảng 30 phút quay lại đưa cho C 01 (một) túi nilon màu trắng đục bên trong có chứa ma túy tổng hợp (viên màu hồng, tím) và chất tinh thể màu trắng. C cất gói ma túy vào túi bên trái chiếc áo C đang mặc rồi tiếp tục đi tìm thuê nhà. Khoảng 19^h cùng ngày, C đi xe khách về chỗ ở tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng và cất gói ma túy vào túi quần áo để trên bàn trong phòng ngủ. Khoảng 22^h ngày 19/12/2022, C tách gói ma túy ra thành 02 phần, 01 (một) phần gồm 04 (bốn) viên nén màu hồng cho vào túi nilon màu trắng và 02 (hai) gói nhỏ màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng; phần còn lại cho vào 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa 16 (mười sáu) viên nén màu tím, 13 (mười ba) viên nén màu hồng, 03 (ba) nửa viên nén màu hồng, 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và giấu toàn bộ số ma túy đó trong túi quần áo để trên bàn rồi đi bộ ra khu vực cầu Gia Cung bắt xe taxi màu trắng biển kiểm soát 11A - 077.80 do Phạm Duy K điều khiển đi lên phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng mục đích đi bán ma túy cho người có nhu cầu.

Sau khi lên xe taxi, C bảo K đưa về chỗ ở tại tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng rồi C đi vào phòng ngủ lấy phần ma túy vừa tách trước đó gồm 01

(một) túi nilon màu trắng gồm 04 (bốn) viên nén màu hồng và 02 (hai) gói nhỏ màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng cất vào túi quần bên trái đang mặc, phần ma túy còn lại C tiếp tục cất vào túi quần áo để trên bàn trong phòng ngủ rồi lên xe taxi của K đi đến khu vực đầu cầu Gia Cung thuộc phường N, thành phố Cao Bằng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang, khám xét và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

Hành vi của Nông Văn C đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 71/CT-VKSTP ngày 14/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố và khai: Ngày 08/12/2022, bị cáo đã mua với một người đàn ông không quen biết 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) được 04 viên ma túy tổng hợp với một người đàn ông không rõ danh tính tại phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 22^h ngày 10/12/2022, tại thị trấn T, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, C bán cho Lã Văn K 03 (*ba*) viên ma túy tổng hợp với giá 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), viên ma túy còn lại bị cáo đã đánh rơi.

Ngày 18/12/2022, Nông Văn C đến thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tìm thuê nhà và mua với một người không quen biết 01 gói ma túy trị giá 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*). Sau khi nhận được ma túy, C bắt xe khách quay về thành phố Cao Bằng. Khoảng 22 giờ, ngày 19/12/2022, C mang theo hai loại ma túy đi xe taxi do Phạm Duy K điều khiển lên khu vực phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng để bán cho người có nhu cầu thì bị cơ quan Công an phát hiện, khám xét khẩn cấp người và chỗ ở giữ thêm 02 túi nilon chứa ma túy tổng trọng lượng 30,57g.

Bị cáo nhất trí với tổng trọng lượng ma túy bị thu giữ là 14,53g (*Mười bốn phẩy năm ba gam*) MDMA, 16,04g (*Mười sáu phẩy sáu không bốn gam*) Ketamine và kết luận giám định số 18/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng xác định đó là chất ma túy. Bị cáo không khiếu nại các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án.

Người làm chứng Lã Văn K vắng mặt, lời khai trong hồ sơ được mua ma túy với bị cáo C vào ngày 10/2/2022 phù hợp với lời khai của bị cáo.

Người làm chứng Phạm Duy K là lái xe taxi chở C lên Đề Thám có lời khai không biết việc C mang theo ma túy để bán, xe ô tô bị thu giữ là của ông Phạm Khánh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt, xác nhận đã nhận lại được tài sản bị thu giữ là chiếc xe ô tô màu trắng

nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 11A - 077.80 và không có yêu cầu khác.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, xác định bị cáo bán ma túy 01 lần cho Lã Văn K được 1.500.000đ, tàng trữ trên người và tại phòng trọ 14,53g (*Mười bốn phẩy năm ba gam*) MDMA, 16,04g (*Mười sáu phẩy sáu không sáu gam*) Ketamine mục đích để bán lại kiếm lời. Mặc dù khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 30.57g nhưng theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ - CP về tính tổng khối lượng, thể tích chất ma túy thì tỷ lệ phần trăm của khối lượng chất ma túy bị thu giữ là:

- MDMA: $(14,53:30) \times 100\% = 48,4 \%$;

-Ketamine: $(16,04/100) \times 100\% = 16,04 \%$;

Tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy là: $48,4 \% + 16,04 \% = 64,44 \%$, do đó VKS truy tố bị cáo theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) năm đến 12 (Mười hai) năm 06 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy tang vật là ma túy, 01 (một) cân điện tử màu bạc thu giữ trong vụ án;

Buộc bị cáo Nông Văn C phải nộp lại số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung công quỹ nhà nước

Trả lại cho bị cáo tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 (*một*) điện thoại di động màu xám mặt sau có chữ iPhone có số IMEI: 355786070348854;

+ 29 (*hai mươi chín*) tờ tiền có số 100 và chữ nước ngoài thu giữ trong vụ án theo bị cáo khai do mua bán với người Trung Quốc mà có;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước, quyền kháng cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và khung hình phạt bị truy tố.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn C khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của người làm chứng Lã Văn K, Phạm Duy K, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 08/12/2022, C đã mua 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) ma túy tổng hợp với một người đàn ông không rõ danh tính tại phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để đem về bán lại kiếm lời. Sau khi mua về, 22^h ngày 10/12/2022 C đã bán cho Lã Văn K tại thị trấn T, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng 03 (*ba*) viên ma túy tổng hợp với giá 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngày 18/12/2022, Nông Văn C tiếp tục tới thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mua 01 gói ma túy trị giá 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) với một người đàn ông không rõ danh tính. Khoảng 22 giờ, ngày 19/12/2022, khi C mang theo một phần ma túy tổng hợp và Ketamine đi xe taxi do Phạm Duy K điều khiển lên khu vực phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng để bán cho người có nhu cầu thì bị cơ quan Công an phát hiện, khám xét khẩn cấp người và chỗ ở thu giữ tổng khối lượng hai chất ma túy mang trong người và tại phòng trọ là 14,53g (*Mười bốn phẩy năm ba gam*) MDMA và 16,04g (*Mười sáu phẩy sáu không sáu gam*) Ketamine.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân lệ thuộc ma túy và muốn thu lời bất chính nên đã phạm tội với lỗi cố ý. Gói ma túy bị cáo bán cho K đã sử dụng hết không xác định được trọng lượng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 14,53g (*Mười bốn phẩy năm ba gam*) MDMA, 16,04g (*Mười sáu phẩy sáu không sáu gam*) Ketamine mục đích để bán và sử dụng.

Trong vụ án này bị cáo tàng trữ 02 loại ma túy gồm MDMA và Ketamine tổng cộng 30,57g. Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP về tính tổng khối lượng chất ma túy trong trường hợp có hai chất ma túy trở lên thấy rằng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng xác định tổng khối lượng của các chất ma túy là: MDMA: $(14,53g : 30) \times 100\% = 48,4\%$; Ketamine: $(16,04/100) \times 100\% = 16,04\%$; Tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy là: $48,4\% + 16,04\% = 64,44\%$ và xác định khối lượng chất ma túy để truy tố bị cáo theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo biết rõ tác hại của chất ma túy và hành vi mua bán ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn bán trái phép chất ma túy cho người khác, tiếp tay cho tệ nạn ma túy, khối lượng chất ma túy lớn, phạm tội thuộc trường hợp rất

ng nghiêm trọng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm khắc.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù ở mức cao trong khung hình phạt mới đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, Nông Văn C khai được mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lã Văn K hành vi mua 03 viên ma túy tổng hợp chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm; ngày 16/3/2023 Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lã Văn K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Ma túy thu giữ trong vụ án là vật nhà nước cấm lưu hành và cân điện tử không có giá trị; cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.500.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Lã Văn K mà có cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Điện thoại di động màu xám mặt sau có chữ iPhone có số IMEI:355786070348854 và 29 tờ tiền có số 100 và chữ nước ngoài thu giữ trong vụ án là tiền bị cáo lao động mà có là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội được trả lại cho bị cáo ;

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe ô tô màu trắng nhãn hiệu TOYOTA VIOS biển kiểm soát 11A-077.80 thu giữ của Phạm Duy K. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Phạm Văn H (*Sinh năm 1965, trú tại: Tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) là bố đẻ của K giao cho K chở khách xung quanh thành phố Cao Bằng. K không biết khi chở C có mang theo ma túy; ngày 15/3/2023, cơ quan điều tra đã trả xe ô tô biển kiểm soát 11A-077.80 cho ông Phạm Văn H. Ông H không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết nhưng cần ghi nhận trong bản án.

[10] Về án phí: Bị cáo Nông Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm p Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn C 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 20/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 18/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn C mua bán trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân QT01 vụ Nông Văn C, SN: 1996, HKTT: Xóm 09, xã V, thành phố Cao Bằng có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 20/12/2022. Mặt sau có chữ của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân QT02 vụ Nông Văn C, SN: 1996, HKTT: Xóm 09, xã V, thành phố Cao Bằng có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 20/12/2022. Mặt sau có chữ của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân KX01 vụ Nông Văn C, SN: 1996, HKTT: Xóm 09, xã V, thành phố Cao Bằng có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 20/12/2022. Mặt sau có chữ của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân KX02 vụ Nông Văn C, SN: 1996, HKTT: Xóm 09, xã V, thành phố Cao Bằng có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 20/12/2022. Mặt sau có chữ của các thành phần

tham gia niêm phong cùng con dấu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân KX03 vụ Nông Văn C, SN: 1996, HKTT: Xóm 09, xã V, thành phố Cao Bằng có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 20/12/2022. Mặt sau có chữ của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng.

(Các phong bì niêm phong ma túy nêu trên có kèm Kết luận giám định ma túy số 18/KL-KTHS, ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

+ 01 Cân điện tử, cân cũ đã qua sử dụng đựng trong phong bì niêm phong.

2.2. Buộc bị cáo Nông Văn C phải nộp lại số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) để tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

2.3. Trả lại cho bị cáo:

+ 01 Điện thoại di động màu xám (màn hình cảm ứng), mặt sau có chữ Iphone, có số IMEI theo quyết định chuyển vật chứng: 355786070348854, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI.

+ 29 (hai mươi chín) tờ tiền nước ngoài mỗi tờ có mệnh giá 100 nhân dân tệ kèm theo Kết luận giám định số 141/KL-KTHS, ngày 14/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng (đựng trong 01 phong bì niêm phong).

Xác nhận phong bì chứa ma túy, cân điện tử và tiền, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 88 ngày 17/4/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nông Văn C chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn H có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. /.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp